

## ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

### 1. Tên học phần : Cây ăn trái (Fruit trees)

- Mã số học phần : NN361.
- Số tín chỉ học phần : 2 tín chỉ
- Số tiết học phần : 20 tiết lý thuyết, 20 tiết thực hành

### 2. Đơn vị phụ trách học phần:

- Bộ môn : Khoa học Cây trồng
- Khoa/Viện/Trung tâm/Bộ môn: Nông nghiệp và Sinh học Ứng dụng

### 3. Điều kiện tiên quyết: (mã số học phần và các điều kiện tiên quyết khác nếu có) .....

### 4. Mục tiêu của học phần:

#### 4.1. Kiến thức:

- 4.1.1. Sự phát triển ngành cây ăn trái ở Đồng bằng sông Cửu Long và định hướng chiến lược phát triển theo hướng công nghiệp hóa, hiện đại hóa và hợp tác
- 4.1.2. Cơ sở lý luận về kỹ thuật thiết kế vườn, các phương pháp nhân giống cây ăn trái. Đặc tính thực vật và sinh học, yêu cầu ngoại cảnh và liên quan đến kỹ thuật canh tác cây ăn trái ở Đồng bằng sông Cửu Long

#### 4.2. Kỹ năng:

- 4.2.1. Điều tra, khảo sát và xây dựng vườn cây ăn trái ở Đồng bằng sông Cửu Long
- 4.2.2. Tìm kiếm thông tin, làm việc nhóm và thuyết trình.

#### 4.3. Thái độ:

- 4.3.1. Có ý thức trách nhiệm công dân, có thái độ và đạo đức nghề nghiệp đúng đắn, có ý thức kỷ luật và tác phong công nghiệp
- 4.3.2. Có phương pháp làm việc khoa học, sáng tạo. Luôn tiếp cận với khoa học kỹ thuật tiên tiến và thực tế sản xuất.

### 5. Mô tả tóm tắt nội dung học phần:

Giới thiệu cho sinh viên sự phát triển ngành trồng cây ăn trái ở Đồng bằng sông Cửu Long và chiến lược phát triển ngành cây ăn trái theo hướng công nghiệp hóa, hiện đại hóa và hợp tác. Hướng dẫn việc thiết kế vườn trong điều kiện đặc thù của vùng sinh thái Đồng bằng sông Cửu Long. Xây dựng vườn ươm. Tầm quan trọng và các phương pháp nhân giống cây ăn trái. Cơ sở lý luận và cách thực hiện các kỹ thuật canh tác cây ăn trái (Chuẩn bị mô và trồng cây, bón phân, tưới nước, quản lý cỏ, cắt tỉa, phòng trừ sâu bệnh, thu hoạch và bảo quản). Hướng dẫn phương pháp đọc tài liệu và khảo sát thực địa để sinh viên có khả năng “Xây dựng vườn cây ăn trái” cho một loại cây ăn trái trên một địa điểm cụ thể.

## 6. Cấu trúc nội dung học phần:

### 6.1. Lý thuyết

Nội dung	Số tiết	Mục tiêu
<b>Phần đại cương</b>	<b>15</b>	
<b>Chương 1. Mở đầu</b>	1	4.1.1; 4.2.1; 4.3
1.1. Đồng bằng sông Cửu Long và việc phát triển ngành cây ăn trái.		
1.2. Phát triển ngành cây ăn trái ở Đồng bằng sông Cửu Long theo hướng công nghiệp hóa, hiện đại hóa và hợp tác.		
1.3. Vấn đề nuôi trồng xen trong vườn cây ăn trái.		
1.4. Những vấn đề trong bảo quản trái cây.		
<b>Chương 2. Thiết kế vườn</b>	1	4.1.2; 4.2.1;
2.1. Điều tra cơ bản, chọn vùng canh tác		
2.2. Thiết kế vườn		
<b>Chương 3. Vườn ươm</b>	1	4.1.2; 4.2.1;
3.1. Mục đích thành lập vườn ươm		
3.2. Chọn địa điểm thành lập vườn ươm		
3.3. Bố trí các khu vực trong vườn ươm		
3.4. Gieo trồng và chăm sóc cây con		
3.5. Một số điểm cần lưu ý khi xuất cây con		
<b>Chương 4. Phương pháp nhân giống</b>	2	4.1.2; 4.2.1;
4.1. Nhân giống hữu tính		
4.2. Nhân giống vô tính		
<b>Chương 5. Kỹ thuật canh tác cây ăn trái</b>	10	4.1.2; 4.2.1;
5.1. Kỹ thuật chuẩn bị mô và trồng cây		
5.2. Kỹ thuật bón phân		
5.3. Kỹ thuật tưới nước		
5.4. Kỹ thuật quản lý cỏ		
5.5. Kỹ thuật cắt tỉa		
5.6. Phòng trừ sâu bệnh		
5.7. Kỹ thuật thu hoạch và bảo quản		
<b>Phần chuyên khoa (Tình huống)</b>	<b>5</b>	4.1; 4.2; 4.3
<p>Lớp được chia ra nhiều nhóm, mỗi nhóm tự tham khảo tài liệu phần cây ăn trái chuyên khoa (cam quýt, xoài, sầu riêng, măng cụt, chôm chôm, nhãn, khóm, chuối, ...) kết hợp với khảo sát thực địa để giải quyết một tình huống: “Thiết kế, xây dựng vườn cây ăn trái (chọn một trong những loại cây trên) chuyên canh (hay xen canh) có diện tích 5 ha tại một địa điểm (nơi khảo sát thực địa) cụ thể ở Đồng bằng sông Cửu Long”</p>		

## 6.2. Thực hành

	Nội dung	Số tiết	Mục tiêu
<b>Bài 1.</b>	<b>Nhân giống cây ăn trái bằng kỹ thuật chiết và tháp</b>	5	4.1.2; 4.2.2;
<b>Bài 2.</b>	<b>Khảo sát đặc tính thực vật cây cam quýt</b>	5	4.1.2; 4.2.2;
<b>Bài 3.</b>	<b>Khảo sát đặc tính thực vật cây xoài</b>	5	4.1.2; 4.2.2;
<b>Bài 4.</b>	<b>Khảo sát đặc tính thực vật cây chuối và khóm</b>	5	4.1.2; 4.2.2;

## 7. Phương pháp giảng dạy:

- Thuyết trình
- Thảo luận chung
- Minh họa bằng hình ảnh, phim tư liệu
- Thảo luận và báo cáo theo nhóm
- Khảo sát thực địa

## 8. Nhiệm vụ của sinh viên:

Sinh viên phải thực hiện các nhiệm vụ như sau:

- Đọc trước tài liệu theo nội dung tương ứng trước khi lên lớp
- Tham dự tối thiểu 80% số tiết học lý thuyết.
- Tham gia đầy đủ 100% giờ thực hành và có báo cáo kết quả.
- Thực hiện đầy đủ các bài tập nhóm và được đánh giá kết quả thực hiện.
- Tham dự kiểm tra giữa học kỳ.
- Tham dự thi kết thúc học phần.
- Chủ động tổ chức thực hiện giờ tự học.

## 9. Đánh giá kết quả học tập của sinh viên:

### 9.1. Cách đánh giá

Sinh viên được đánh giá tích lũy học phần như sau:

TT	Điểm thành phần	Quy định	Trọng số	Mục tiêu
1	Điểm chuyên cần	Số tiết tham dự học/tổng số tiết	10%	4.3
2	Điểm kiểm tra giữa kỳ	Báo cáo và thảo luận bài tập tình huống	40%	4.1; 4.2; 4.3;
3	Điểm thi kết thúc học phần	- Thi trắc nghiệm (60 phút) - Tham dự đủ 80% tiết lý thuyết và 100% giờ thực hành - Bắt buộc dự thi	50%	4.1; 4.3

### 9.2. Cách tính điểm

- Điểm đánh giá thành phần và điểm thi kết thúc học phần được chấm theo thang điểm 10 (từ 0 đến 10), làm tròn đến một chữ số thập phân.
- Điểm học phần là tổng điểm của tất cả các điểm đánh giá thành phần của học phần nhân với trọng số tương ứng. Điểm học phần theo thang điểm 10 làm tròn đến một chữ số thập phân, sau đó được quy đổi sang điểm chữ và điểm số theo thang điểm 4 theo quy định về công tác học vụ của Trường.

## 10. Tài liệu học tập:

<b>Thông tin về tài liệu</b>	<b>Số đăng ký cá biệt</b>
[1] Giáo trình Cây ăn trái / Nguyễn Bảo Vệ chủ biên ; Lê Thanh Phong biên soạn. - Cần Thơ : Nhà xuất bản Đại học Cần Thơ, 2011 <b>Số thứ tự trên kệ sách: 634.6/ V250</b>	MON.041478, DIG.003101
[2] Giáo trình thực tập Cây ăn trái / Nguyễn Bá Phú, Nguyễn Bảo Vệ, Lê Thanh Phong. - Cần Thơ : Trường Đại học Cần Thơ, 2010 <b>Số thứ tự trên kệ sách: 634/ Ph500</b>	NN.015751, NN.015752, NN.015753
[3] Cây ăn trái Đồng bằng sông Cửu Long / Trần Thượng Tuấn. - An Giang : Sở Công Nghệ Môi Trường An Giang, 1994 <b>Số thứ tự trên kệ sách: 634.6/ T502/T.1</b>	NN.011157, NN.011156, NN.011155
[4] Cây ăn trái đồng bằng Sông Cửu Long / Trần Thượng Tuấn chủ biên. - An Giang : Sở khoa học công nghệ & môi trường An Giang, 1997 <b>Số thứ tự trên kệ sách: 634.6/ T502/T.2</b>	NN.015184
[5] Giáo trình xử lý ra hoa Cây ăn trái / Trần Văn Hậu. - Thành phố Hồ Chí Minh : Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh, 2009 <b>Số thứ tự trên kệ sách: 634/ H125</b>	NN.013291, NN.013292, MOL.052992
[6] Trồng Cây ăn quả ở Việt Nam / Vũ Công Hậu. - Tp. HCM : Nông Nghiệp, 2000 <b>Số thứ tự trên kệ sách: 634/ H125v</b>	3c_393641

Cần Thơ, ngày ... tháng ... năm 20...

**TL. HIỆU TRƯỞNG  
TRƯỞNG KHOA**

**TRƯỞNG BỘ MÔN**